

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 2247 /TCT-PCCS  
V/v: hướng dẫn xử phạt vi  
phạm hành chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2005

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Định

Trả lời Công văn số 1033 CT-TTr1 ngày 22/6/2005 của Cục Thuế tỉnh Bình Định về vướng mắc xác định hành vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

**1- Đối với trường hợp báo cáo lỗ, qua kiểm tra điều chỉnh giảm lỗ:**

Tại Điều 5 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “*Căn cứ tính thuế là thu nhập chịu thuế và thuế suất.*” và tại Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 100/2004/NĐ-CP ngày 25/2/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thuế quy định: “*Hành vi trốn thuế là hành vi của cá nhân, tổ chức vi phạm các quy định của pháp luật về thuế làm giảm số thuế phải nộp ...*”

Vì vậy, trường hợp cơ sở kinh doanh báo cáo kết quả kinh doanh lỗ. Cơ quan thuế kiểm tra phát hiện, loại ra khỏi chi phí tính thu nhập chịu thuế TNDN một số khoản chi không hợp lệ làm giảm lỗ nhưng cũng chưa phát sinh thu nhập chịu thuế nên không có số thuế TNDN phải nộp. Do vậy, không có căn cứ để truy thu và xử phạt về hành vi trốn thuế TNDN.

**2- Các trường hợp bị xử phạt về hành vi trốn thuế theo hướng dẫn tại điểm 1.i, Mục IV, Phần B Thông tư số 41/2004/TT-BTC ngày 18/5/2004 của Bộ Tài chính:**

a) Đối với cơ sở kinh doanh đang được hưởng ưu đãi về thuế:

- Cơ sở kinh doanh phân bổ chi phí quản lý, chi phí bán hàng, chi phí trả trước... của dự án sản xuất kinh doanh đang trong thời gian được miễn, giảm thuế TNDN vào chi phí của hoạt động kinh doanh khác làm giảm thu nhập chịu thuế của hoạt động kinh doanh khác và làm tăng số thuế TNDN được miễn, giảm thì bị xử phạt về hành vi trốn thuế.

Căn cứ xử phạt về hành vi trốn thuế là số thuế TNDN phải nộp tăng thêm được xác định bằng số thuế TNDN miễn, giảm đơn vị đã kê khai, trừ đi số thuế TNDN miễn, giảm do cơ quan thuế xác định lại sau kiểm tra.

- Cơ sở kinh doanh tiến hành nhiều hoạt động kinh doanh, có dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh thuộc diện được hưởng thuế suất thuế TNDN ưu đãi theo hướng dẫn tại điểm 1, Mục II, Phần E Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính nhưng không hạch toán riêng được thu nhập của từng dự án thì phải áp dụng mức thuế suất thuế TNDN cao nhất mà cơ sở kinh doanh đang áp dụng cho toàn bộ thu nhập phát sinh từ các dự án khi xác định thuế TNDN phải nộp.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng mức thuế suất thuế TNDN ưu đãi trên toàn bộ thu nhập phát sinh từ các dự án khi xác định thuế TNDN phải nộp làm giảm số thuế TNDN phải nộp thì bị xử phạt về hành vi trốn thuế theo quy định.

b) Trường hợp kiểm tra, phát hiện cơ sở kinh doanh phát sinh khoản doanh thu chịu thuế GTGT, đơn vị đã kê khai doanh thu, quyết toán thuế TNDN năm, đồng thời phản ánh đầy đủ trên Báo cáo tài chính năm, nhưng chưa kê khai tính thuế GTGT (kể cả Tờ khai thuế GTGT điều chỉnh năm) thì việc xử phạt cần phân biệt theo các trường hợp như sau:

- Đã lập hoá đơn GTGT giao cho người mua thì xử phạt về hành vi khai man trốn thuế.

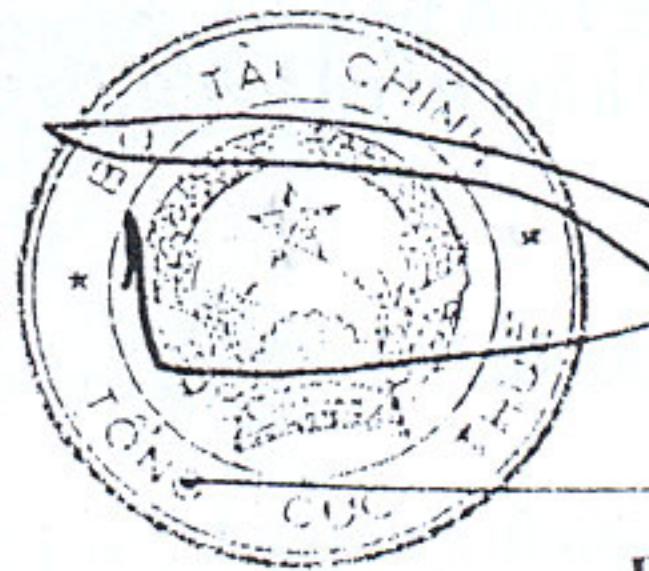
- Chưa lập hoá đơn GTGT giao cho người mua thì xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế được biết và thực hiện./.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lưu: VT, PCCS.4



Phạm Duy Khuong